

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-PT
Ngày 26/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Cường.

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Bà Nguyễn Thị Thu Từ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26/03/2021, tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 30/2020/TLPT-HS ngày 25/01/2021 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Bùi Văn C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 585/2020/HS-ST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Các bị cáo có kháng cáo.

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 16/11/1992. Nơi cư trú: khu phố Đ, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1961; Con bà: Nguyễn Thị H (đã chết); Anh chị em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1995. Con: có 03 con, con lớn sinh năm 2019, 02 con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam C an tỉnh Nghệ An đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Bùi Văn C**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 20/6/1993, tại Tiên Lãng, Hải Phòng; Nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do;

Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Bùi Văn D, sinh năm 1971; Con bà: Vũ Thị Th sinh năm 1971; Anh chị em ruột: 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Mai Thị Nh; Sinh năm: 1995. Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020, đến ngày 07/8/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Văn H quen biết với một người đàn ông tên “Vũ Gia”, H đã hai lần nhận vận chuyển giao hàng cho “Vũ Gia” (một lần là hàng giày dép và một lần là hàng điện tử). Trưa ngày 21/6/2020, “Vũ Gia” gọi điện nói: “*Anh có hai khẩu súng có dám vận chuyển vào Vinh không?*”. H hỏi lại: “*Hai khẩu súng gì*” thì “Vũ Gia” nói: “*Một khẩu súng tự chế vào một khẩu súng bắn bi sắt*”, lúc đó H từ chối vì sợ bị bắt. Đến trưa ngày 23/6/2020, “Vũ Gia” tiếp tục gọi điện cho H nói: “*Mày cố giúp anh đi anh trả tiền C cho 6 triệu đồng*” nên H đồng ý và “Vũ Gia” hẹn chiều lên bến xe Giáp Bát lấy hàng. Trước khi nhận lời chuyển hàng cho “Vũ Gia” thì khoảng 8 giờ sáng ngày 23/6/2020, H đã rủ Bùi Văn C đi giao súng cùng H ở thành phố Vinh (Bùi Văn C lên nhà H chơi từ ngày 22/6/2020), C đồng ý và H thống nhất sau khi xong việc H sẽ trả cho C 1.000.000 đồng. H nói với C là tối ngày 23/6/2020 ra Quốc lộ bắt xe khách để H và C cùng đi vào thành phố Vinh. C thấy đi xe khách đường dài sẽ mệt nên có ý định thuê Nguyễn Văn H (anh ruột của Nguyễn Văn H) là lái xe taxi hãng 123 chở H và C đi vào thành phố Vinh để giao súng. Khoảng 13 giờ chiều ngày 23/6/2020, Bùi Văn C gặp Nguyễn Văn H, C đặt vấn đề thuê H chở H và C đi vào thành phố Vinh để giao súng cho khách. Nguyễn Văn H đồng ý và cho biết cả đi và về hết 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Sau đó, C trao đổi lại với H về việc thuê xe của anh Nguyễn Văn H, H đồng ý. Bùi Văn C đã gọi điện cho H hẹn 19 giờ ngày 23/6/2020 đến đón H và C ở trường cấp 1, phường Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khoảng 14 giờ ngày 23/6/2020, H đi taxi đến bến xe Giáp Bát - Hà Nội gặp một nam thanh niên bị mặt (không rõ lai lịch cụ thể) để nhận một hộp hàng bên trong có chứa một khẩu súng ngắn sơn màu đen ký hiệu “M84.1774cal.4. 5mm”, một khẩu súng ngắn kiểu quay ký hiệu “19TH5254”; 480 viên bi kim loại màu bạc, 18 viên đạn thể thao vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, 03 bình khí nén CO2, một bình xịt hơi

cay màu đen, vàng có dung tích 450 ml; 01 cây gậy ba khúc kim loại và một sim điện thoại số điện thoại 0335903610 để liên lạc. Người này yêu cầu H vận chuyển số vũ khí nói trên vào thành phố Vinh sẽ có người liên lạc lấy hàng. Sau khi nhận số vũ khí này H đưa về cất giấu ở khu vực bụi cây cạnh tường rào Trường tiểu học Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Đến 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn H đón Nguyễn Văn H và Bùi Văn C mang theo vũ khí đi vào thành phố Vinh. Trước khi xuất phát, H điện thoại thông báo cho “Vũ Gia” và “Vũ Gia” dặn lại: *khi nào giao hàng xong thì cầm 23.500.000 đồng về cho anh*”. Sau đó, Nguyễn Văn H được “Vũ Gia” gửi cho số 03630173318 của khách mua súng tại thành phố Vinh và H đã điện thoại thông báo thời gian, lịch trình di chuyển cho khách mua súng biết. Khi xe đi đến cuối địa phận tỉnh Thanh Hóa thì dừng để nghỉ, Nguyễn Văn H mở cốp xe lấy 01 khẩu súng màu đen ký hiệu “M84.1774cal.4. 5mm”, 01 bình xịt hơi cay và 01 gậy ba khúc trong thùng cát tông đưa lên xe cất dấu. Lúc gần đến thành phố Vinh, thì người mua súng gọi điện hẹn đến 37 Bến Thủy (quán sửa xe đạp điện). H kiểm tra Google nH không có địa chỉ như trên nên hai bên thống nhất giao súng tại cổng trường Đại học Vinh. Khi đến cổng trường Đại học Vinh do đèn sáng sợ bị phát hiện nên H nói Nguyễn Văn H cho xe đậu trước khu vực chợ Đại học Vinh. Khi xe dừng, Nguyễn Văn H xuống xe mở cốp sau lấy một khẩu súng ngắn ổ quay, màu bạc, có ký hiệu “19TH5254” ra dấu dưới tấm bạt cạnh gốc cây cách xe khoảng 2 mét rồi lên xe ngồi cùng H và C chờ khách đến lấy hàng, trả tiền. Khi đang ngồi chờ thì bị C an thành phố Vinh phối hợp với lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang thu giữ một khẩu súng ngắn sơn màu đen ký hiệu “M84.1774cal.4. 5mm”, một khẩu súng ngắn kiểu ổ quay ký hiệu “19TH5254”; 480 viên bi kim loại màu bạc, 18 viên đạn thể thao vỏ đạn màu vàng, đầu đạn màu đen, 03 bình khí nén CO₂, 01 bình xịt hơi cay màu đen vàng; một cây gậy ba khúc kim loại.

Bản kết luận giám định số 232/KL-KTHS (Đ3) ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Nghệ An kết luận:

“1. 01 khẩu súng ngắn có ký hiệu “M84.1774 cal.4.5mm” và “09Q02916” gửi đến giám định là súng bắn các viên bi tròn cỡ 4,5mm bằng lực đẩy của bình khí nén (hơi nén CO₂)- thuộc đồ chơi nguy hiểm hiện tại súng còn sử dụng được để bắn được.

2. 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu “19TH5254” gửi đến giám định nguyên là súng bắn các viên bi bằng lực đẩy của bình khí nén (hơi nén CO₂) thuộc loại “đồ chơi nguy hiểm” nH được gia C lại một số chi tiết để bắn được đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm nên hiện tại súng thuộc vũ khí quân dụng và

còn sử dụng để bắn được.

3. Bốn trăm tám mươi viên kim loại hình cầu, màu bạc gửi đến giám định là các viên bi tròn, đường kính 4,5mm, thường dùng làm đạn cho các súng bắn bi bằng lực đẩy của khí nén.

4. Mười tám viên đạn, vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen, dưới đáy có ký hiệu "E" gửi đến giám định là đạn cỡ 5,6x15,5mm – **thuộc vũ khí thể thao**. Loại đạn này dùng cho súng thể thao hoặc súng tự chế cỡ nòng 5,6mm. "

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 585/2020/HSST ngày 17/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh quyết định: Căn cứ khoản 1 điều 304, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Văn H 27 (Hai bảy) tháng tù về tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/6/2020; xử phạt: Bùi Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng". Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nH được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến ngày 07/8/2020. Căn cứ khoản 1 điều 304, điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51, điều 65 BLHS, xử phạt: Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo về tội: "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng". Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, thời gian thử thách án treo, việc chấp hành án treo, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/12/2020, bị cáo Bùi Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức hình phạt quá nặng, gia đình khó khăn; ngày 18/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do mức án quá nặng. Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn C xuất trình thêm tài liệu về việc có C trong việc tham gia cùng chính quyền địa phương phòng chống dịch Covid – 19 trên địa bàn Hải Phòng trong thời gian qua; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con nhỏ; bị cáo Nguyễn Văn H, xuất trình thêm tài liệu về việc Nguyễn Văn H đã từng tham gia quân đội; hiện nay gia đình hoàn cảnh khó khăn, vợ chồng có 03 con nhỏ. Các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố, xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, căn cứ kết luận giám định, trong số vũ khí các bị cáo tàng trữ, vận chuyển chỉ có 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu "19TH5254" thuộc vũ khí quân

dụng. Cáo trạng và bản án của cấp sơ thẩm nhận định số vũ khí gồm: “01 khẩu súng ngắn có ký hiệu “M84.1774 cal.4.5mm” và “09Q02916; 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu “19TH5254”; Bốn trăm tám mươi viên kim loại hình cầu, màu bạc gửi đến giám định là các viên bi tròn, đường kính 4,5mm; Mười tám viên đạn, vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen, dưới đáy có ký hiệu “E”; là vũ khí quân dụng để quy kết vào hành vi phạm tội của các bị cáo là chưa chính xác. Xét tính chất vụ án, các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 15 tháng tù, xử phạt bị cáo Bùi Văn C 12 tháng tù.

Các bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt sớm có cơ hội trở về với gia đình, cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo các bị cáo Nguyễn Văn H và Bùi Văn C được gửi trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì hám lợi, Nguyễn Văn H, Bùi Văn C và Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép 01 khẩu súng ngắn có ký hiệu “M84.177 cal.4.5mm”; 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu “19TH5254” thuộc vũ khí quân dụng; 480 viên kim loại hình cầu, màu bạc, 18 viên đạn, vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen, dưới đáy có ký hiệu “E” thuộc vũ khí thể thao; 01 (một) chiếc bình xịt hơi cay màu vàng, đen; 03 (ba) lọ khí CO2 màu bạc; 01 (một) chiếc gậy ba khúc kim loại là C cụ hỗ trợ. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/6/2020, tại chợ Đại học Vinh thuộc khu vực khối 11, phường Bến Thủy, thành phố Vinh khi các bị cáo đang chuẩn bị chờ để giao cho người nhận hàng số vũ khí trên thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Căn cứ Kết luận luận giám định số 232/KL-KTHS (Đ3) ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Nghệ An kết luận, số vũ khí các bị cáo tàng trữ, vận chuyển có: 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu

“19TH5254” gửi đến giám định nguyên là súng bắn các viên bi bằng lực đẩy của bình khí nén (hơi nén CO₂) thuộc loại “đồ chơi nguy hiểm” nH được gia C lại một số chi tiết để bắn được đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm nên hiện tại súng **thuộc vũ khí quân dụng** và còn sử dụng để bắn được.

Còn lại: “01 khẩu súng ngắn có ký hiệu “M84.1774 cal.4.5mm” và “09Q02916” gửi đến giám định là súng bắn các viên bi tròn cỡ 4,5mm bằng lực đẩy của bình khí nén (hơi nén CO₂)- **thuộc đồ chơi nguy hiểm** hiện tại súng còn sử dụng được để bắn được”; “Bốn trăm tám mươi viên kim loại hình cầu, màu bạc gửi đến giám định là các viên bi tròn, đường kính 4,5mm, thường dùng làm đạn cho các súng bắn bi bằng lực đẩy của khí nén”; “Mười tám viên đạn, vỏ bằng kim loại màu vàng, đầu đạn màu đen, dưới đáy có ký hiệu “E” gửi đến giám định là đạn cỡ 5,6x15,5mm – **thuộc vũ khí thể thao**. Loại đạn này dùng cho súng thể thao hoặc súng tự chế cỡ nòng 5,6mm.”

Như vậy, trong số vũ khí các bị cáo thực hiện tàng trữ, vận chuyển, chỉ có 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu “19TH5254” nguyên là súng bắn các viên bi bằng lực đẩy của bình khí nén (hơi nén CO₂) thuộc loại “đồ chơi nguy hiểm” nH được gia C lại một số chi tiết để bắn được đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm nên hiện tại súng **thuộc vũ khí quân dụng** và còn sử dụng để bắn được là vũ khí quân dụng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Bùi Văn C, Nguyễn Văn H về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 điều 304 BLHS là có căn cứ. Tuy nhiên, cáo trạng và bản án của cấp sơ thẩm chưa xác định rõ loại nào là “vũ khí quân dụng” các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà nhận định chung tất cả các vũ khí (nêu trên) các bị cáo tàng trữ, vận chuyển là đối tượng của vụ án tàng trữ, vận chuyển vũ khí quân dụng là chưa chính xác. Cấp phúc thẩm xác định 01 khẩu súng ngắn kiểu ổ quay, có ký hiệu “19TH5254” là súng bắn các viên bi bằng lực đẩy của bình khí nén (hơi nén CO₂) thuộc loại “đồ chơi nguy hiểm” nH được gia C lại một số chi tiết để bắn được đạn thể thao cỡ 5,6x15,5mm nên hiện tại súng **thuộc vũ khí quân dụng** và còn sử dụng để bắn được là đối tượng trong vụ án tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng, cho đúng với bản chất vụ án.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo.

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, có đồng phạm nH thuộc loại giản đơn. Hành vi của các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Trong tình hình hiện nay, hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vũ khí

quân dụng đã dẫn đến nhiều vụ việc nghiêm trọng, đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của con người, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư và bức xúc trong toàn xã hội. Bản thân các bị cáo là những người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nH vì hám lợi bất chấp pháp luật tàng trữ, vận chuyển nhằm thu lợi bất chính.

Đối với Nguyễn Văn H là người chủ mưu, khởi xướng và trực tiếp giao dịch nhận hàng và đưa về cất dấu, rủ rê, bàn bạc với Bùi Văn C vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng vào thành phố Vinh, nên H phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh khó khăn, hiện đang có 03 con nhỏ đều dưới 36 tháng tuổi; bị cáo đã từng tham gia quân đội. Đối với Bùi Văn C, bị cáo có vai trò giúp sức tích cực, bàn bạc với Nguyễn Văn H về việc vận chuyển vũ khí, liên lạc với Nguyễn Văn H để thuê xe vận chuyển hàng vào thành phố Vinh. Do đó, C phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò thứ 2 trong vụ án. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn; quá trình xét xử phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết mới về việc có C trong việc tham gia phòng, chống dịch Covid – 19 tại địa phương. Xét thấy các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, mặt khác, cấp phúc thẩm đánh giá lại tính chất vụ án như nhận định trên, có cơ sở để chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận, các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho các bị cáo.

[2] - Căn cứ khoản 1 điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù về tội: “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/6/2020.

- Căn cứ khoản 1 điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt: Bùi Văn C 15 (Mười lăm) tháng tù về tội: “Tàng trữ, vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nH được trừ đi

thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến ngày 07/8/2020.

[3] Án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h, khoản 2, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Văn H, Bùi Văn C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Tp Vinh;
- VKSND Tp Vinh;
- Cơ quan điều tra C an Tp Vinh;
- Cơ quan T.H.A hình sự Tp Vinh;
- Trại tạm giam C an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo kháng cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu HSVA. THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Cường

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Từ

Thái Thị Hồng Vân

Trần Quốc Cường